

Bản án số: 56/2025/HS-ST
Ngày 11 - 6 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẢNG YÊN - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Huy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Đức Thành

Bà Nguyễn Thị Vịnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Đăng - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2025/TLST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2025/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2025/HSST-QĐ ngày 04 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Ngô Phước T**, sinh ngày 12 tháng 4 năm 1978, tại thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Nơi thường trú: khu Đ, phường M, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Phước N và bà Nguyễn Thị X; bị cáo có vợ và có 04 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị giữ, bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp từ ngày 12/01/2025, hiện tạm giam tại Phân trại U, Trại tạm giam Công an tỉnh Q; có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn Chí C**, sinh ngày 03 tháng 11 năm 1972, tại T, Hà Nội. Nơi thường trú: Phố H, thị trấn Q, thành phố Hà Nội; nơi ở: thôn M, xã L, huyện C, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu C1 và bà Cấn Thị P; bị cáo có vợ và có 04 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị giữ, bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp từ ngày 12/01/2025, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q; có mặt.

- Người làm chứng: chị Nguyễn Thị T1; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Chí C thuê nhà mở quán ăn tại khu vực đường N, phường M, thị xã Q từ khoảng tháng 2/2020 đến tháng 9/2024, trong thời gian này, C quen với Ngô Phước T (nhà ở gần quán). Do muốn kiếm thêm thu nhập, từ khoảng tháng 8/2022 T với C đã cùng nhau tham gia “đánh bạc” dưới hình thức T bán điểm lô, số đề, số ba càng cho C. C sử dụng tài khoản zalo có tên “Tùng quen người lạ” và tài khoản Facebook có tên “Nguyễn Chí C” đăng ký theo số điện thoại 0987.080.662 để nhắn tin, gọi điện vào tài khoản zalo có tên “T K” và tài khoản Facebook có tên: “Ngô Thắng” đăng ký theo số điện thoại 0365.159.634 của T. Việc giao dịch được T, C thực hiện trực tiếp bằng tiền mặt và chuyển tiền qua số tài khoản 44310000512886 –Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ của chị Nguyễn Thị T1 (vợ T) với số tài khoản 86666665888888–Ngân hàng Thương mại cổ phần Q của C. C và T đánh bạc với nhau đến khoảng tháng 12/2023 thì dừng lại vì thời điểm này quán của C làm ăn khó khăn, không có tiền chơi. Ngày 10/01/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Q triệu tập Nguyễn Chí C làm việc do liên quan đến việc mua bán vũ khí quân dụng với Trần Minh T2-sinh năm: 1995- Trú tại khu Y, phường M, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, đồng thời kiểm tra điện thoại di động của C có số thuê bao 0987.080.662 thể hiện tài khoản zalo của C có tin nhắn vào ngày 27/4/2024 mua điểm lô, số đề của Ngô Phước T, tổng cộng 28.040.000 đồng. C khai trước đó C với T đã nhiều lần cùng nhau tham gia đánh bạc. Ngày 12/01/2025 Cơ quan điều tra triệu tập T, quá trình làm việc T khai đã bán số lô, số đề cho C và giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max gắn sim thuê bao 0978.128.636. Cùng ngày Cơ quan điều tra tiến hành giữ, bắt người trong trường hợp khẩn cấp đối với Ngô Phước T và Nguyễn Chí C và tiến hành trưng cầu giám định phục hồi dữ liệu điện tử đối với điện thoại thu giữ của Nguyễn Chí C và Ngô Phước T, xác định:

Trong khoảng thời gian từ ngày 13/8/2022 đến ngày 25/12/2023, Nguyễn Chí C đã nhiều lần nhắn tin, gọi điện thông qua mạng xã hội zalo, Facebook cho Ngô Phước T để mua các số lô, số đề, trong đó 118 lần đánh bạc mỗi lần từ 5.000.000 đồng đến 43.290.000 đồng, 70 lần đánh bạc từ 500.000 đồng đến dưới 5.000.000 đồng và được quy ước như sau:

- Về số đề: Người chơi chọn số bất kỳ từ 00 đến 99, nếu 2 số cuối cùng của giải đặc biệt kết quả xổ số kiến thiết miền B ngày hôm đó trùng với số của người chơi đã chọn thì người chơi sẽ được hưởng tiền gấp 80 lần số tiền người chơi đã ghi.

- Về số càng: Người chơi chọn số bất kỳ từ 000 đến 999, nếu ba số cuối cùng của giải đặc biệt kết quả xổ số kiến thiết miền B ngày hôm đó trùng với số của người chơi đã chọn thì người chơi sẽ được hưởng tiền gấp 400 lần số tiền người chơi đã ghi.

- Về số lô: Người chơi chọn số bất kỳ số từ 00 đến 99, nếu kết quả 27 giải xổ số kiến thiết miền B ngày hôm đó có 2 số cuối cùng trùng với số của người chơi đã chọn thì người chơi sẽ được hưởng số tiền tương ứng 1 điểm lô được 80.000 đồng. Trường hợp số lô xuất hiện nhiều lần trong các giải thưởng thì người

chơi được hưởng thêm số tiền gấp tương ứng với số lần xuất hiện.

- Về số xiên: Xiên 2 gồm hai số lô (số lô như nêu trên), xiên 3 gồm ba số lô... một điểm xiên bằng 10.000 đồng. Nếu các số mà người chơi đặt cược cùng trùng với hai số cuối của các giải xổ số kiến thiết miền B cùng ngày thì người chơi thắng, cụ thể xiên 2 nếu thắng được gấp 10 lần số tiền đặt cược, đối với xiên 3 nếu thắng được gấp 40 lần số tiền đặt cược.

Trong đó các ngày tham gia gồm:

1. Ngày 13/08/2022, C mua số lô, đề của T số tiền 16.500.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 24.800.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 41.300.000 đồng.

2. Ngày 14/08/2022, C mua số lô, đề của T số tiền 11.000.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 8.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 19.000.000 đồng.thưởng .. Toô

3. Ngày 15/08/2022, C mua số lô, đề của T số tiền 11.820.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 20.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 31.820.000 đồng.thưởng .. Toô

4. Ngày 16/08/2022, C mua số lô, đề của T số tiền 16.060.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 10.400.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 26.460.000 đồng.thưởng .. Toô

5. Ngày 04/12/2022, C mua số lô, đề của T số tiền 5.720.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 6.400.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 12.120.000 đồng.

6. Ngày 05/12/2022, C mua số lô, đề của T số tiền 4.840.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 3.200.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 8.040.000 đồng.thưởng .. Toô

7. Ngày 06/12/2022, C mua số lô, đề của T số tiền 6.800.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C không trúng. Tổng số tiền đánh bạc là 6.800.000 đồng.thưởng .. Toô

8. Ngày 08/12/2022, C mua số lô, đề của T số tiền 5.650.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C không trúng. Tổng số tiền đánh bạc là 5.650.000 đồng.thưởng .. Toô

9. Ngày 09/12/2022, C mua số lô, đề của T số tiền 5.000.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 12.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 17.000.000 đồng.thưởng .. Toô

10. Ngày 10/12/2022, C mua số lô, đề của T số tiền 5.160.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 8.800.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 13.960.000 đồng.thưởng .. Toô

11. Ngày 11/12/2022, C mua số lô, đề của T số tiền 6.920.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C không trúng. Tổng số tiền đánh bạc là 6.920.000 đồng.thưởng .. Toô

12. Ngày 12/12/2022, C mua số lô, đề của T số tiền 5.650.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 9.200.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 14.850.000 đồng.thưởng .. Toô

13. Ngày 13/12/2022, C mua số lô, đề của T số tiền 6.860.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 20.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là

26.860.000 đồng.

14. Ngày 14/12/2022, C mua số lô, đề của T số tiền 8.950.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 6.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 14.950.000 đồng.

15. Ngày 16/12/2022, C mua số lô, đề của T số tiền 4.670.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 800.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 5.470.000 đồng.

16. Ngày 17/12/2022, C mua số lô, đề của T số tiền 6.360.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 1.600.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 7.960.000 đồng.

17. Ngày 18/12/2022, C mua số lô, đề của T số tiền 3.500.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 6.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 9.500.000 đồng.

18. Ngày 19/12/2022, C mua số lô, đề của T số tiền 8.170.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 6.800.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 14.970.000 đồng.

19. Ngày 20/12/2022, C mua số lô, đề của T số tiền 1.650.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C không trúng. Tổng số tiền đánh bạc là 1.650.000 đồng.

20. Ngày 21/12/2022, C mua số lô, đề của T số tiền 3.080.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 1.600.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 4.680.000 đồng.

21. Ngày 22/12/2022, C mua số lô, đề của T số tiền 3.300.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C không trúng. Tổng số tiền đánh bạc là 3.300.000 đồng.

22. Ngày 23/12/2022, C mua số lô, đề của T số tiền 2.200.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C không trúng. Tổng số tiền đánh bạc là: 2.200.000 đồng.

23. Ngày 28/12/2022, C mua số lô, đề của T số tiền 5.500.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 2.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 7.500.000 đồng.

24. Ngày 30/12/2022, C mua số lô, đề của T số tiền 4.890.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 4.800.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 9.690.000 đồng.

25. Ngày 31/12/2022, C mua số lô, đề của T số tiền 9.740.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 6.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 15.740.000 đồng.

26. Ngày 01/01/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 5.770.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 1.200.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 6.970.000 đồng.

27. Ngày 04/01/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 2.550.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 4.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 6.550.000 đồng.

28. Ngày 05/01/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 3.390.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 2.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 5.390.000 đồng.

29. Ngày 06/01/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 5.550.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 9.200.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là

14.750.000 đồng.

30. Ngày 08/01/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 3.400.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 2.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 5.400.000 đồng.

31. Ngày 10/01/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 3.280.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 2.800.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 6.080.000 đồng.

32. Ngày 12/01/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 4.650.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 4.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 8.650.000 đồng.

33. Ngày 13/01/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 1.050.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 4.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 5.050.000 đồng.

34. Ngày 14/01/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 3.400.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 1.600.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 5.000.000 đồng.

35. Ngày 27/01/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 4.000.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 4.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 8.000.000 đồng.

36. Ngày 02/02/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 3.790.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 3.600.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 7.390.000 đồng.

37. Ngày 03/02/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 4.080.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 1.600.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 5.680.000 đồng.

38. Ngày 04/02/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 4.020.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 13.600.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 17.620.000 đồng.

39. Ngày 05/02/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 6.450.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 8.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 14.450.000 đồng.

40. Ngày 06/02/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 4.780.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 1.200.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 5.980.000 đồng.

41. Ngày 07/02/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 3.300.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 10.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 13.300.000 đồng.

42. Ngày 08/02/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 5.480.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C không trúng đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 5.480.000 đồng.

43. Ngày 09/02/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 7.300.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 7.200.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 14.500.000 đồng.

44. Ngày 10/02/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 3.740.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 4.800.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là

8.540.000 đồng.

45. Ngày 11/02/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 5.160.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 4.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 9.160.000 đồng.

46. Ngày 12/02/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 4.300.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 4.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 8.300.000 đồng.

47. Ngày 13/02/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 3.300.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 14.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 17.300.000 đồng.

48. Ngày 14/02/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 8.320.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 12.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 20.320.000 đồng.

49. Ngày 15/02/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 10.850.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 6.400.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 17.250.000 đồng.

50. Ngày 16/02/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 7.040.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 6.400.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 13.440.000 đồng.

51. Ngày 17/02/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 6.600.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 8.400.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 15.000.000 đồng.

52. Ngày 18/02/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 5.140.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 3.200.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 8.340.000 đồng.

53. Ngày 19/02/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 5.630.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 5.600.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 11.230.000 đồng.

54. Ngày 20/02/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 4.260.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 1.600.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 5.860.000 đồng.

55. Ngày 22/02/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 3.300.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 10.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 13.300.000 đồng.

56. Ngày 23/02/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 6.040.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 7.600.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 13.640.000 đồng.

57. Ngày 24/02/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 5.300.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 7.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 13.300.000 đồng.

58. Ngày 25/02/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 7.240.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 6.800.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 14.040.000 đồng.

59. Ngày 26/02/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 8.000.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 2.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là

10.000.000 đồng.

60. Ngày 27/02/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 9.040.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 7.200.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 16.240.000 đồng.

61. Ngày 28/02/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 4.600.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 8.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 12.600.000 đồng.

62. Ngày 01/3/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 5.210.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 6.400.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 11.610.000 đồng.

63. Ngày 02/3/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 8.080.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 10.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 18.080.000 đồng.

64. Ngày 03/3/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 5.600.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 7.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 13.600.000 đồng.

65. Ngày 04/3/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 6.380.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 2.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 8.380.000 đồng.

66. Ngày 05/3/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 7.450.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 6.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 13.450.000 đồng.

67. Ngày 06/3/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 6.160.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 6.400.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 12.560.000 đồng.

68. Ngày 07/3/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 2.200.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 4.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 6.200.000 đồng.

69. Ngày 08/3/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 9.470.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 1.600.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 11.070.000 đồng.

70. Ngày 02/4/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 3.720.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 4.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 7.720.000 đồng.

71. Ngày 04/4/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 6.600.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 12.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 18.600.000 đồng.

72. Ngày 05/4/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 12.400.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 12.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 24.400.000 đồng.

73. Ngày 06/4/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 18.990.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 8.400.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 27.390.000 đồng.

74. Ngày 07/4/2023 C mua số lô, đề của T số tiền 7.000.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 5.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là

13.000.000 đồng.

75. Ngày 08/4/2023 C mua số lô, đề của T số tiền 5.500.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 6.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 11.500.000 đồng.

76. Ngày 09/4/2023 C mua số lô, đề của T số tiền 6.250.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 2.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 8.250.000 đồng.

77. Ngày 10/4/2023 C mua số lô, đề của T số tiền 4.600.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 2.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 6.600.000 đồng.

78. Ngày 11/4/2023 C mua số lô, đề của T số tiền 5.680.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 1.600.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 7.280.000 đồng.

79. Ngày 12/4/2023 C mua số lô, đề của T số tiền 2.200.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 4.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 6.200.000 đồng.

80. Ngày 14/4/2023 C mua số lô, đề của T số tiền 4.400.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 4.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 8.400.000 đồng.

81. Ngày 15/4/2023 C mua số lô, đề của T số tiền 9.150.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 4.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 13.150.000 đồng.

82. Ngày 18/4/2023 C mua số lô, đề của T số tiền 5.500.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 6.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 11.500.000 đồng.

83. Ngày 19/4/2023 C mua số lô, đề của T số tiền 4.620.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 4.800.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 9.420.000 đồng.

84. Ngày 20/4/2023 C mua số lô, đề của T số tiền 4.400.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 6.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 10.400.000 đồng.

85. Ngày 21/4/2023 C mua số lô, đề của T số tiền 8.800.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 15.200.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 24.000.000 đồng.

86. Ngày 22/4/2023 C mua số lô, đề của T số tiền 8.000.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 4.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 12.000.000 đồng.

87. Ngày 23/4/2023 C mua số lô, đề của T số tiền 6.700.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 7.200.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 13.900.000 đồng.

88. Ngày 24/4/2023 C mua số lô, đề của T số tiền 3.300.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 6.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 9.300.000 đồng.

89. Ngày 25/4/2023 C mua số lô, đề của T số tiền 6.350.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 12.400.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là

18.750.000 đồng.

90. Ngày 26/4/2023 C mua số lô, đề của T số tiền 7.030.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 8.400.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 15.430.000 đồng.

91. Ngày 27/4/2023 C mua số lô, đề của T số tiền 12.040.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 16.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 28.040.000 đồng.

92. Ngày 28/4/2023 C mua số lô, đề của T số tiền 9.590.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 6.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 15.590.000 đồng.

93. Ngày 29/4/2023 C mua số lô, đề của T số tiền 5.060.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 4.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 9.060.000 đồng.

94. Ngày 02/5/2023 C mua số lô, đề của T số tiền 3.300.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 6.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 9.300.000 đồng.

95. Ngày 03/5/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 5.280.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 2.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 7.280.000 đồng.

96. Ngày 04/5/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 8.560.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 4.800.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 13.360.000 đồng.

97. Ngày 05/5/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 5.500.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 4.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 9.500.000 đồng.

98. Ngày 11/5/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 7.524.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 1.280.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 8.804.000 đồng.

99. Ngày 26/5/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 5.430.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 11.200.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 16.630.000 đồng.

100. Ngày 28/5/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 4.950.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 6.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 10.950.000 đồng.

101. Ngày 30/5/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 11.200.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 8.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 19.200.000 đồng.

102. Ngày 11/6/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 2.640.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 2.400.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 5.040.000 đồng.

103. Ngày 12/6/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 2.860.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 5.600.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 8.460.000 đồng.

104. Ngày 13/6/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 5.610.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 2.400.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là

8.010.000 đồng.

105. Ngày 03/11/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 20.890.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 22.400.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 43.290.000 đồng.

106. Ngày 20/11/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 3.010.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 3.200.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 6.210.000 đồng.

107. Ngày 21/11/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 2.900.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 4.800.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 7.700.000 đồng.

108. Ngày 22/11/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 2.880.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 2.400.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 5.280.000 đồng.

109. Ngày 27/11/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 2.910.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 5.200.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 8.110.000 đồng.

110. Ngày 06/12/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 3.170.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 4.600.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 7.970.000 đồng.

111. Ngày 07/12/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 2.360.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 2.800.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 5.160.000 đồng.

112. Ngày 08/12/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 4.290.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 3.680.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 7.970.000 đồng.

113. Ngày 09/12/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 3.880.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 2.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 5.880.000 đồng.

114. Ngày 10/12/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 4.600.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 2.800.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 7.400.000 đồng.

115. Ngày 11/12/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 4.560.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 3.200.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 7.760.000 đồng.

116. Ngày 12/12/2023, C mua số lô, đề của T số tiền 8.880.000 đồng. Sau khi xổ số miền B mở thưởng C trúng 3.200.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 12.080.000 đồng.

Tổng cộng số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 1.382,744,000đ (một tỷ, ba trăm tám mươi hai triệu, bảy trăm bốn mươi bốn nghìn đồng). Bị cáo Ngô Phước T hưởng lợi 387.114.000đ (ba trăm tám mươi bảy triệu, một trăm mười bốn nghìn đồng); bị cáo Nguyễn Chí C hưởng lợi 322.300.000đ (ba trăm hai mươi hai triệu, ba trăm nghìn đồng).

Ngoài ra trong thời gian này, Nguyễn Chí C còn đánh bạc với Ngô Phước T 70 lần khác với tổng số tiền: 178.372.000 đồng, tuy nhiên số tiền của mỗi lần từ 500.000 đồng đến 4.950.000 đồng, chưa đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự.

Tại Bản kết luận giám định số 189 ngày 10/02/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q, kết luận:

Đối với điện thoại khôi phục của Ngô Phước T có 1566 tin nhắn SMS, 186 tin nhắn Zalo, 154 tin nhắn Email, 34 tin nhắn Facebook, 209 tin nhắn Facebook Messenger, 79.487 file hình ảnh.

Đối với điện thoại khôi phục của Nguyễn Chí C có 104 tin nhắn SMS, 91.658 tin nhắn Zalo, 75 tin nhắn Mail, 4.962 tin nhắn Facebook, 4.128 tin nhắn Facebook messenger, 93.264 File hình ảnh. Cơ quan điều tra đã tiến hành trích xuất nội dung tin nhắn tại ứng dụng Zalo đối với tài khoản Zalo T3 K. Phát hiện 1.388 tin nhắn liên quan đến việc đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, đề. Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra, đối chiếu với dữ liệu điện tử trùng khớp với dữ liệu điện tử được Cơ quan điều tra trích xuất từ tài khoản Zalo trong điện thoại của Nguyễn Chí C.

Quá trình điều tra, Ngô Phước T và Nguyễn Chí C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. T khai thời điểm trước sử dụng thuê bao số 0365.159.634 (loại sim rác) để đăng ký tài khoản zalo, Facebook và dùng nhắn tin, giao dịch bán số lô, số đề với Nguyễn Chí C, sau đó T đã hủy sim thuê bao. Hiện tại T sử dụng số thuê bao di động 0978.128.636 để liên lạc. Đối với số tài khoản 443100000512886- Ngân hàng thương mại cổ phần Đ là của Nguyễn Thị T1 (vợ của T) mở thẻ khi còn làm công nhân ở Công ty S để nhận tiền lương, sau đó chị T1 không làm ở Công ty nên không dùng tài khoản này và đưa cho T sử dụng. T không nói cho chị T1 về việc dùng thẻ mang số tài khoản của chị T1 để thực hiện việc giao dịch mua bán số lô, số đề với C. Nguyễn Chí C khai có quen biết xã hội với Trần Minh T2, thời điểm nhà Chung còn bán hàng ăn xung quanh quán có nhiều chuột và mèo nên C có hỏi T2 mua súng bắn đạn bi để bắn chuột và mèo. Lý do biết T2 có súng bắn vì trong một lần C đặt hàng qua mạng xã hội thì có một người đến giao hàng và nói với C: “Chúng cháu có một đơn hàng của khách đặt nhưng phát hiện bên trong là súng nên thu hồi về kho”. Lúc này có T2 có mặt ở đó, người này bảo C mua súng nhưng C không mua, còn sau đó T2 có mua hay không thì C không biết.

Tại Bản cáo trạng số: 2492/CT-VKSQY ngày 09/5/2025, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên đã truy tố các bị cáo Ngô Phước T và Nguyễn Chí C về tội "Đánh bạc", theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Ngô Phước T và Nguyễn Chí C đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng đã nêu và phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Ngô Phước T và Nguyễn Chí C phạm tội: “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Ngô Phước T và bị cáo Nguyễn Chí C từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/01/2025.

Về hình phạt bổ sung: xét thấy các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO Reno 8 5G vỏ màu đen thu của Nguyễn Chí C do liên quan đến hành vi phạm tội.

Trả lại bị cáo Ngô Phước T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax vỏ màu xám.

Tịch thu tiêu hủy các sim điện thoại bị thu giữ.

Đề nghị truy thu số tiền thu lợi bất chính, cụ thể: buộc bị cáo Ngô Phước T phải nộp lại tổng số tiền là 387.114.000đ (ba trăm tám mươi bảy triệu, một trăm mười bốn nghìn đồng); bị cáo Nguyễn Chí C phải nộp lại tổng số tiền là 322.300.000đ (ba trăm hai mươi hai triệu, ba trăm nghìn đồng) để sung Ngân sách nhà nước.

Các bị cáo không tranh luận với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng các bị cáo bày tỏ thái độ ăn năn, hối hận và nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình và đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Q, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Ngô Phước T và Nguyễn Chí C đều đã khai nhận toàn bộ hành vi mà mình đã thực hiện và thừa nhận nội dung Cáo trạng, Luận tội của Viện kiểm sát đã nêu là đúng. Xét thấy, lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của chính các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, đã được làm rõ tại phiên tòa, như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 13/8/2022 đến ngày 25/12/2023 tại thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Ngô Phước T và Nguyễn Chí C đã có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền, dưới hình thức mua bán số lô, số đề trong đó có 116 ngày đánh bạc với số tiền mỗi ngày từ 5.000.000 đồng đến 43.290.000 đồng, tổng cộng số tiền đánh bạc là 1,382,744,000đ đến ngày 12/01/2025 bị phát hiện bắt giữ.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Ngô Phước T và Nguyễn Chí C đã cấu thành tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự;

như nội dung Bản cáo trạng số: 2492/CT-VKSQY ngày 09/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi của các bị cáo: hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, trực tiếp xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh của xã hội, vì “đánh bạc” là tệ nạn của xã hội, nó không chỉ tiêu tốn tài sản của cá nhân và gia đình người tham gia đánh bạc mà nó còn làm phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác, làm ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Các bị cáo đều nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì háms lợi nên vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo đã thể hiện sự coi thường pháp luật, làm mất trật tự an toàn xã hội, do đó cần phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ phạm tội cũng như vai trò của từng bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về vai trò của các bị cáo:

Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn, hai bị cáo cùng thực hiện một hành vi phạm tội. Trong đó bị cáo Ngô Phước T là người khởi xướng và làm chủ đề nên giữ vai trò đầu do đó phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo Nguyễn Chí C.

[5] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo Ngô Phước T và Nguyễn Chí C nhiều lần thực hiện hành vi đánh bạc nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Các bị cáo đánh bạc trong một thời gian dài, tuy nhiên cả hai bị cáo đều có nghề nghiệp để mưu sinh, chỉ đánh bạc trong lúc nhàn rỗi và không phải lấy đó làm nguồn thu nhập chính, do đó không áp dụng tình tiết “phạm tội có tính chuyên nghiệp” đối với các bị cáo.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo Ngô Phước T và Nguyễn Chí C đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Chí C có bố đẻ là thương binh, bị cáo T đã tác động và được gia đình tự nguyện nộp thay một số tiền để khắc phục hậu quả nên cả hai bị cáo còn được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: do các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về số tiền thu lợi bất chính: buộc bị cáo Ngô Phước T phải nộp lại tổng số tiền là 387.114.000đ (ba trăm tám mươi bảy triệu, một trăm mười bốn nghìn đồng); bị cáo Nguyễn Chí C phải nộp lại tổng số tiền là 322.300.000đ (ba trăm hai mươi hai triệu, ba trăm nghìn đồng) để sung Ngân sách nhà nước.

[8] Vật chứng của vụ án được xử lý như sau:

- Cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO Reno 8 5G vỏ màu đen thu của Nguyễn Chí C do liên quan đến hành vi phạm tội.

- Trả lại bị cáo Ngô Phước T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax vỏ màu xám.

- Tịch thu tiêu huỷ các sim điện thoại bị thu giữ.

[9] Về các vấn đề khác:

- Đối với 70 lần đánh bạc với số tiền mỗi lần đều dưới 5.000.000 đồng, các bị cáo đều chưa bị xử lý lần nào, ngày 12/4/2025 Công an tỉnh Q đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Ngô Phước T và Nguyễn Chí C nên Hội đồng xét xử không đề cập.

- Đối với Trần Minh T2, ngày 14/01/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh đã khởi vụ án, khởi tố bị can đối với T2 về tội: “Tàng trữ vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự nên không đề cập giải quyết.

- Đối với chị Nguyễn Thị T1, quá trình điều tra xác định chị T1 có cho Ngô Phước T (chồng chị T1) sử dụng tài khoản số 443100000512886- Ngân hàng thương mại cổ phần Đ mang tên Ngô Thị T4, nhưng chị T4 không biết việc T dùng tài khoản này để giao dịch mua bán số lô, số đề nên không có căn cứ để xử lý.

[10] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố các bị cáo Ngô Phước T và Nguyễn Chí C phạm tội: “*Đánh bạc*”.

+ Xử phạt bị cáo Ngô Phước T 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/01/2025.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí C 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/01/2025.

- Về số tiền thu lợi bất chính: căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; buộc bị cáo Ngô Phước T phải nộp lại số tiền 387.114.000đ (ba trăm tám mươi bảy triệu, một trăm mười bốn nghìn đồng) được trừ đi số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) theo Biên lai thu tiền số 0003292 ngày 11/6/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Quảng Yên), bị cáo còn phải nộp 377.114.000đ (ba trăm bảy mươi bảy triệu, một trăm mười bốn nghìn đồng); bị cáo Nguyễn Chí C phải nộp lại tổng số tiền là 322.300.000đ (ba trăm hai mươi hai triệu, ba trăm nghìn đồng) để sung Ngân sách nhà nước.

- Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO Reno 8 5G vỏ màu đen thu của Nguyễn Chí C.

+ Trả lại bị cáo Ngô Phước T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax vỏ màu xám.

+ Tịch thu tiêu huỷ các sim điện thoại bị thu giữ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09 tháng 5 năm 2025, của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Quảng Yên).

- Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Ngô Phước T và Nguyễn Chí C mỗi bị cáo có nghĩa vụ nộp 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: căn cứ Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TX Quảng Yên;
- Cq điều tra tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND; TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THA DS TX Quảng Yên;
- CQ THA HS;
- TTG Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Công Huy